TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 14 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa và Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên VKSND khu vực 7- Thanh Hóa.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở TAND khu vực 7- Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS, ngày 14/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2025/QĐXXST-HS, ngày 31/10/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/5/2006, tại xã T (nay là xã K), tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038206025451(Theo danh, chỉ bản số 400 do cơ quan ANĐT- Công an tỉnh Thanh Hóa lập ngày 10/9/2025); Nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố: Nguyễn Văn C; Mẹ: Đỗ Thị T (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 13/10/2025, bị công an xã Kim Tân xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2025 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lưu Xuân Tr; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/6/2006, tại xã T (nay là xã K), tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038206021796 (Theo danh, chỉ bản số 399 do cơ quan ANĐT- Công an tỉnh Thanh Hóa lập ngày 10/9/2025); Nơi cư trú: Thôn L, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố: Lưu C; Mẹ: Nguyễn Thị P; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 13/10/2025, bị công an xã Kim Tân xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2025 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1964
Địa chỉ: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22^{h} ngày 21/3/2025, tại khu vực trọ nhà anh Nguyễn Văn N ở thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa. Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr đã thực hiện hành vi dùng dao sắc nhọn có tính sát thương cao gây thương tích cho Nguyễn Tùng L với tỉ lệ tổn thương cơ thể 2%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 22^{h} ngày 21/3/2025, Nguyễn Quốc Đ điều khiển xe máy chở Lưu Xuân Tr đi uống rượu về nhà. Trên đường về, Đ và Tr gặp Nguyễn Tùng L, sinh ngày 16/10/2010 đang điều khiển xe mô tô chở Đỗ Thị L, SN 2007, ở phường Q, tỉnh Thanh Hóa đi theo hướng ngược lại. Khi hai phía nhìn thấy nhau, Tr và Đ nghĩ là L và L nhìn đều mình nên Tr có nói *"Quay đây"* và đi theo L, L đến nhà của Nguyễn Văn N (nơi L và L thuê trọ). Thấy Đ và Tr đến, L chạy vào trong nhà và gọi N ra, N đi ra và hai bên xảy ra tranh cãi, to tiếng với nhau. Sau đó, Đ điều khiển xe máy chở Tr về nhà bác ruột của Đ là ông Nguyễn Văn S, ở thôn Hợp T, xã K, tỉnh Thanh Hoá (Đ ở với ông S). Về đến nhà ông S, Đ bảo Tr *"Cầm dao sang chém chết mẹ chúng đi"*, Tr bảo *"ok"*. Đ và T đi xuống bếp nhà ông S, Đ lấy 01 con dao kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu - đen, chiều dài 40,5 cm; còn Tr lấy 01 con dao kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu - đen, chiều dài 38 cm và đi bộ sang nhà của N. N và L đang đứng trước cửa nhà, nhìn thấy Tr và Đ cầm dao đi vào liền bỏ chạy ra phía sau nhà, N chạy trước, L chạy sau, Tr, Đ cầm dao chạy đuổi theo. Khi chạy ra đến khu vực bãi đất sau nhà N thì L bị ngã xuống đất, tư thế nằm ngửa, chân về hướng Tr và Đ chạy đến. Khi L bị ngã, Tr cầm dao chém về phía L trúng vào mu bàn chân trái của L 01 nhát, ngay sau đó Đ cũng chạy đến, vung dao chém về hướng của L, L giơ chân lên và bị Đ chém 01 nhát sượt vùng đầu gối chân trái của L. Lúc này, L ôm đầu và nói rằng: *"Em xin các anh tha cho em"*. Thấy vậy, Đ và Tr không đánh L nữa và cầm dao đi về nhà ông S; Tr cất dao vào trong bếp còn Đ để con dao tại bàn uống nước kê ngoài sân (gần nơi Đ dựng xe máy). Sau đó, Đ chở Tr đi chơi tiếp, còn L được N đưa đến bệnh viện đa khoa Thạch Thành sơ cứu vết thương.

Ngay sau đó, Công an xã Kim Tân tiếp nhận nguồn tin vụ việc nêu trên đã yêu cầu Tr, Đ đến Công an xã Kim Tân làm việc. Đ, Tr nhận thấy hành vi dùng dao chém L là vi phạm pháp luật, đã đi về nhà ông Nguyễn Văn S lấy dao đã dùng chém L lên công an xã Kim Tân giao nộp và xin đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ông Nguyễn Văn S trình bày: Ông là bác ruột của bị cáo Nguyễn Quốc Đ, hiện tại Đ đang sinh sống cùng gia đình ông. Vào tối ngày 21/3/2025, sau khi dọn dẹp xong thì ông lên nhà xem tivi. Đến 23h cùng ngày thì ông thấy Công an xã Kim Tân đến nhà yêu cầu Đ và Tr lên Công an để làm việc, lúc đó ông mới biết Đ và Tr đã lấy 02 con dao của gia đình ông để gây thương tích cho cháu Nguyễn Tùng L, hiện hai con dao trên đang bị công an thu giữ để phục vụ cho công tác điều tra. Đây là tài sản của gia đình ông mua cách đây khoảng 3 năm để sử dụng, sinh hoạt hàng ngày. Khi Đ và Tr lấy dao để gây thương tích cho người khác thì ông không biết. Tuy nhiên hai con dao mà các bị cáo

dùng để gây thương tích cho L giá trị không đáng kể, ông không yêu cầu nhận lại, ông đề nghị được nhận lại con dao không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo để sử dụng.

Ngày 22/3/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 2848/QĐ-VPCQCSĐT đối với Nguyễn Tùng L. Tại bản kết luận số: 97/KLTTCT-PYTH, ngày 26/3/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế Thanh Hóa, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Tùng L là 02% (vết thương mu bàn chân trái 1%, vết thương ở đầu gối chân trái 1%).

Ngày 19/05/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đối với hai con dao mà Lưu Xuân Tr và Nguyễn Quốc Đ giao nộp cho Cơ quan Công an. Ngày 11/06/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: 02 (hai) vật kim loại gửi giám định là dao sắc, thuộc phụ lục 5. "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an. Nếu dao có tính sát thương cao sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật thì thuộc vũ khí quân dụng.

Ngày 28/7/2025, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đối với con dao mà ông Nguyễn Văn S giao nộp cho Cơ quan Công an (con dao Đ sử dụng chém L ngày 21/3/2025). Ngày 07/8/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Vật gửi giám định là dao sắc, thuộc phụ lục 5. "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P1, ngày 13/10/2025, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr về về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 BLHS:

- Xử phạt Nguyễn Quốc Đ từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Lưu Xuân Tr từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS, khoản 5 Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2025; khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 20 Nghị định 149/2024/NĐ-CP. Trả lại cho ông Nguyễn Văn S 01 con dao do Nguyễn Quốc Đ giao nộp, tịch thu giao bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định 02 con dao mà Tr và ông S giao nộp là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Thanh Hóa.

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Khoảng 22^{h} ngày 21/3/2025, tại nhà trọ của anh Nguyễn Văn N. Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr đã thực hiện hành vi dùng dao sắc nhọn có tính sát thương cao gây thương tích cho Nguyễn Tùng L, sinh năm 2010 với tỉ lệ tổn thương cơ thể 2%. Theo điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định: "*Súng săn, vũ khí quy định tại điểm a khoản 4, vũ khí quy định tại điểm a khoản 5 và dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật*" thì thuộc vũ khí quân dụng.

Theo kết luật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 con dao mà Đ và Tr sử dụng để gây thương tích cho Nguyễn Tùng L là dao sắc, thuộc phụ lục 5. "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an

Như vậy HĐXX có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr đã phạm vào khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự. Cáo trạng mà Viện trưởng VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm hình sự: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn do Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công từ trước mà đều tiếp nhận ý chí của nhau và đều là người thực hành nên có vai trò như nhau.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Đ có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn. Mẹ bị cáo đã chết, bị cáo đang ở với bác ruột là ông Nguyễn Văn S. Gia đình có bố và cô ruột bị bệnh tâm thần và đang được hưởng chế độ bảo trợ xã hội và cũng đang do ông S trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Đ.

[5]. Về tính chất của vụ án và hình phạt: Hành vi của Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr sử dụng dao sắc nhọn có tính sát thương cao xâm phạm sức khỏe của Nguyễn Tùng L nêu trên là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ

quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo tuổi đang còn trẻ, thực hiện hành vi một cách bộc phát. Khi gây thương tích cho Nguyễn Tùng L tỉ lệ thương tật cũng không đáng kể là 2% (mỗi bị cáo gây thương tích cho Linh là 1%). Các bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS. Do đó, HĐXX nhận thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 BLHS, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo được hủy bỏ biện pháp ngăn chăn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[6]. Các bị cáo không có tài sản đáng kể nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Tùng L mất 2% sức khỏe. Do L là người chưa thành niên, ngày 06/4/2025, bà Nguyễn Thị N mẹ đẻ (người đại diện) của L đã có đơn đề nghị không yêu cầu khởi tố vụ án đối với Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr nên không có căn cứ để khởi tố Đ và Tr về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 BLHS. Hành vi cố ý gây thương tích của Đ và Tr đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/NĐ-CP nên Công an xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và Tr về hành vi trên.

[8]. Về xử lý vật chứng: 02 con dao Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr sử dụng chém Nguyễn Tùng L và 01 con dao mà ông Nguyễn Văn S giao nộp. Đây là dao của ông S mua để sử dụng trong sinh hoạt hằng ngày. Ông S đề nghị được nhận lại con dao không liên quan đến hành vi phạm tội, còn hai con dao Đ và Tr sử dụng để gây thương tích cho L, ông S không yêu cầu nhận lại, nên Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2025, Tịch thu 02 con dao là tang vật của vụ án, trả lại cho ông S 01 con dao không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 BLHS đối với Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về mức hình phạt

- Xử phạt Nguyễn Quốc Đ 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Lưu Xuân Tr 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 125 BLTTHS: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr cho Ủy ban nhân dân xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2025; Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS:

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định của pháp luật đối với 02 con dao có đặc điểm: 01 con dao kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu- đen, chiều dài 38 cm (Cán 12,5 cm, lưỡi 25,5 cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 6cm, mài sắc 1 phía, đã qua sử dụng; 01 con dao dài 40 cm, có ký hiệu "Đ-Tâm", phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 25,3 cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, phần cán bằng gỗ dài 14,7 cm được đựng trong hai hộp catton (Một hộp màu trắng, đỏ được dán kín, niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thanh, Lê Hữu Long, Phạm Đức Trung, Nguyễn Quốc Đạt và ba hình con dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa; Một hộp bìa catton màu nâu được dán kín, niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Phạm Văn Tuấn, Phạm Đức Trung, Lê Hữu Long, Lưu Xuân Trường và bốn hình con dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa).

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn S 01 con dao kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu-đen, chiều dài 40,5 cm (Cán 15 cm, lưỡi 25,5 cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 6,5cm, cũ, đã qua sử dụng được đựng trong 01 hộp catton màu xanh được dán kín, niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Phạm Văn Tuấn, Nguyễn Quốc Đạt, Phạm Đức Trung, Lê Hữu Long và hai hình con dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa.

**(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/10/2025 giữa Cơ quan ANĐT, Công an tỉnh Thanh Hoá và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hóa).*

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Các bị cáo Nguyễn Quốc Đ và Lưu Xuân Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Cúc